

Số: 12469/BTC-NSNN

V/v hướng dẫn hình thức cấp phát,
quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền điện
cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2020

| | |
|------------------------|-------------|
| SỞ TÀI CHÍNH BÌNH DỊNH | |
| Đến | Số: 535 |
| Đến | Ngày: 14/10 |
| Chuyển: | |
| Số và ký hiệu: | |

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian vừa qua, Bộ Tài chính nhận được đề nghị của một số Sở Tài chính (Sơn La, Đăk Nông, Điện Biên) đề nghị hướng dẫn hình thức cấp phát, quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định tại Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính; về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định: “*Phòng Tài chính - Kế hoạch hạch toán kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên địa bàn vào Chương 760, Loại 520, Khoản 528, Mục 7100, Tiêu mục 7149 và thực hiện quyết toán kinh phí hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội vào ngân sách cấp huyện (không quyết toán vào ngân sách cấp xã) báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài chính theo quy định*”.

2. Tại Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 31/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi ngân sách theo hình thức rút dự toán từ KBNN, không quy định cơ quan nhận ủy quyền được rút dự toán kinh phí ủy quyền từ KBNN. Tuy nhiên, nội dung này đã được quy định nguyên tắc tại Luật NSNN và cụ thể tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ. Cụ thể:

- Luật NSNN (khoản 5 Điều 9) quy định: “*5. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp trên ủy quyền cho cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của mình thì phải phân bổ và giao dự toán cho cơ quan cấp dưới được ủy quyền để thực hiện nhiệm vụ chi đó. Cơ quan nhận kinh phí ủy quyền phải quyết toán với cơ quan ủy quyền khoản kinh phí này*”.

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ (khoản 8 và khoản 10 Điều 34 - Tổ chức chi NSNN) quy định:

“*8. Đối với các khoản chi thường xuyên:*

a) Căn cứ điều kiện chi ngân sách và tiến độ triển khai công việc, thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách quyết định chi, gửi hồ sơ đề nghị Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thanh toán hoặc tạm ứng theo chế độ quy định;

b) Kho bạc Nhà nước kiểm tra số dư dự toán, tính hợp pháp của hồ sơ do đơn vị gửi đến và các điều kiện chi theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật ngân sách nhà nước, thực hiện xuất quỹ và hạch toán chi hoặc tạm ứng ngân sách theo quy định.

....

10. Đối với chi kinh phí ủy quyền:

a) Việc thanh toán các khoản kinh phí ủy quyền của đơn vị nhận ủy quyền áp dụng theo quy định tại khoản 6, 7 và khoản 8 Điều này;

b) Kho bạc Nhà nước và đơn vị được ủy quyền thực hiện kê toán, báo cáo riêng các khoản chi về kinh phí ủy quyền”.

Căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 190/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý, thanh toán, quyết toán theo hình thức cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp trên ủy quyền cho cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp dưới thực hiện; cụ thể ở đây là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước và hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách (kinh phí thực hiện hỗ trợ quyết toán vào ngân sách cấp huyện, không quyết toán vào ngân sách cấp xã) là phù hợp với quy định hiện hành.

Đề nghị Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố biết và chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- KBNN;
- KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, NSNN (130b).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**



* Võ Đức Hội